

Table 7.40A Past Year Initiation of Substance Use: Among People Aged 12 or Older; Numbers in Thousands, 2002-2020

Substance	2002	2003	2004	2005	2006	2007	2008	2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019	2020
ILLICIT DRUGS	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr	nr
Marijuana	2,196	1,973	2,142	2,114	2,061	2,089	2,224	2,379	2,439	2,617	2,398	2,427	2,568	2,600	2,582	3,033	3,061	3,478	2,839
Cocaine	1,032	986	998	872	977	906	724	623	642	670	639	601	766	968	1,085	1,037	874	671	489
Crack	337	269	215	230	243	353	209	95	83	76	84	58	109	37	88	83	101	92	53
Heroin	117	92	118	108	90	106	116	187	142	178	156	169	212	135	170	81	117	50	103
Hallucinogens	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	1,160	1,178	1,194	1,116	1,221	1,413
LSD	338	200	235	243	265	271	400	341	381	358	421	482	586	664	844	794	778	883	859
PCP	123	105	106	77	70	58	53	45	46	48	90	32	41	42	43	23	14	30	52
Ecstasy	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	839	757	787	722	744	632
Inhalants	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	600	526	575	576	730	678
Methamphetamine	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	225	192	195	205	184	153
Misuse of Prescription Psychotherapeutics ¹	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr	nr
Pain Relievers ¹	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	2,126	2,139	2,010	1,908	1,607	1,223
Stimulants	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	1,260	1,374	1,192	1,001	901	734
Tranquilizers or Sedatives	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr	nr
Tranquilizers	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	1,437	1,374	1,446	1,210	949	950
Sedatives	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	425	294	271	251	239	343
Benzodiazepines	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--
Opioids	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr	nr
Illicit Drugs Other Than Marijuana ²	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr	nr
CIGARETTES	1,940	1,983	2,122	2,282	2,456	2,231	2,453	2,545	2,403	2,394	2,336	2,071	2,164	1,956	1,782	1,898	1,825	1,595	1,264
Daily Cigarette Use	1,016	1,064	1,101	965	1,049	983	945	1,136	962	878	778	813	756	622	620	608	495	488	458
SMOKELESS TOBACCO	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	1,335	1,157	1,013	918	1,041	653
CIGARS	2,858	2,736	3,058	3,349	3,061	3,078	2,918	3,146	2,950	2,800	2,664	2,770	2,597	2,569	2,359	2,338	2,274	2,114	1,502
ALCOHOL	3,942	4,082	4,396	4,274	4,378	4,551	4,466	4,561	4,675	4,699	4,589	4,559	4,655	4,761	4,639	4,914	4,878	4,879	4,076

* = low precision; -- = not available; da = does not apply; nc = not comparable due to methodological changes; nr = not reported due to measurement issues.

NOTE: Estimates in the 2020 column are italicized to indicate caution should be used when comparing estimates between 2020 and prior years because of methodological changes for 2020. Due to these changes, significance testing between 2020 and prior years was not performed. See the *2020 National Survey on Drug Use and Health: Methodological Summary and Definitions* for details.

NOTE: Some 2006 to 2010 estimates may differ from previously published estimates due to updates (see Chapter 3 of the *2020 National Survey on Drug Use and Health: Methodological Summary and Definitions*).

NOTE: Methodological limitations preclude the estimation of past year initiates for aggregate substance use categories having at least one prescription psychotherapeutic, including categories for overall illicit drugs, misuse of prescription psychotherapeutics, tranquilizers or sedatives, opioids, and illicit drugs other than marijuana (see Chapter 3 of the *2020 National Survey on Drug Use and Health: Methodological Summary and Definitions*).

¹ Prescription psychotherapeutic subtypes were revised in 2016; one effect was the comparability of codeine products between 2015 and later years.

² Illicit Drugs Other Than Marijuana excludes respondents who used only marijuana but includes those who used marijuana in addition to other illicit drugs.

Definitions: Measures and terms are defined in Appendix A.

Source: SAMHSA, Center for Behavioral Health Statistics and Quality, National Survey on Drug Use and Health, 2002-2019, and Quarters 1 and 4, 2020.

Table 7.40B Past Year Initiation of Substance Use: Among People Aged 12 or Older; Percentages, 2002-2020

Substance	2002	2003	2004	2005	2006	2007	2008	2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019	2020
ILLICIT DRUGS	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr	nr
Marijuana	0.9	0.8	0.9	0.9	0.8	0.8	0.9	0.9	1.0	1.0	0.9	0.9	1.0	1.0	1.0	1.1	1.1	1.3	<i>1.0</i>
Cocaine	0.4	0.4	0.4	0.4	0.4	0.4	0.3	0.2	0.3	0.3	0.2	0.2	0.3	0.4	0.4	0.4	0.3	0.2	<i>0.2</i>
Crack	0.1	0.1	0.1	0.1	0.1	0.1	0.1	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	<i>0.0</i>
Heroin	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.1	0.1	0.1	0.1	0.1	0.1	0.1	0.1	0.0	0.0	0.0	<i>0.0</i>
Hallucinogens	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	0.4	0.4	0.4	0.4	0.4	<i>0.5</i>
LSD	0.1	0.1	0.1	0.1	0.1	0.1	0.2	0.1	0.2	0.1	0.2	0.2	0.2	0.2	0.3	0.3	0.3	0.3	<i>0.3</i>
PCP	0.1	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	<i>0.0</i>
Ecstasy	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	0.3	0.3	0.3	0.3	0.3	<i>0.2</i>
Inhalants	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	0.2	0.2	0.2	0.2	0.3	<i>0.2</i>
Methamphetamine	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	0.1	0.1	0.1	0.1	0.1	<i>0.1</i>
Misuse of Prescription Psychotherapeutics ¹	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr	<i>nr</i>
Pain Relievers ¹	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	0.8	0.8	0.7	0.7	0.6	<i>0.4</i>
Stimulants	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	0.5	0.5	0.4	0.4	0.3	<i>0.3</i>
Tranquilizers or Sedatives	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr	<i>nr</i>
Tranquilizers	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	0.5	0.5	0.5	0.4	0.3	<i>0.3</i>
Sedatives	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	0.2	0.1	0.1	0.1	0.1	<i>0.1</i>
Benzodiazepines	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--
Opioids	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr	<i>nr</i>
Illicit Drugs Other Than Marijuana ²	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr	<i>nr</i>
CIGARETTES	0.8	0.8	0.9	0.9	1.0	0.9	1.0	1.0	0.9	0.9	0.9	0.8	0.8	0.7	0.7	0.7	0.7	0.6	<i>0.5</i>
Daily Cigarette Use	0.4	0.4	0.5	0.4	0.4	0.4	0.4	0.5	0.4	0.3	0.3	0.3	0.3	0.2	0.2	0.2	0.2	0.2	<i>0.2</i>
SMOKELESS TOBACCO	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	0.5	0.4	0.4	0.3	0.4	<i>0.2</i>
CIGARS	1.2	1.2	1.3	1.4	1.2	1.2	1.2	1.2	1.2	1.1	1.0	1.1	1.0	1.0	0.9	0.9	0.8	0.8	<i>0.5</i>
ALCOHOL	1.7	1.7	1.8	1.8	1.8	1.8	1.8	1.8	1.8	1.8	1.8	1.7	1.8	1.8	1.7	1.8	1.8	1.8	<i>1.5</i>

* = low precision; -- = not available; da = does not apply; nc = not comparable due to methodological changes; nr = not reported due to measurement issues.

NOTE: Estimates in the 2020 column are italicized to indicate caution should be used when comparing estimates between 2020 and prior years because of methodological changes for 2020. Due to these changes, significance testing between 2020 and prior years was not performed. See the *2020 National Survey on Drug Use and Health: Methodological Summary and Definitions* for details.

NOTE: Some 2006 to 2010 estimates may differ from previously published estimates due to updates (see Chapter 3 of the *2020 National Survey on Drug Use and Health: Methodological Summary and Definitions*).

NOTE: Methodological limitations preclude the estimation of past year initiates for aggregate substance use categories having at least one prescription psychotherapeutic, including categories for overall illicit drugs, misuse of prescription psychotherapeutics, tranquilizers or sedatives, opioids, and illicit drugs other than marijuana (see Chapter 3 of the *2020 National Survey on Drug Use and Health: Methodological Summary and Definitions*).

¹ Prescription psychotherapeutic subtypes were revised in 2016; one effect was the comparability of codeine products between 2015 and later years.

² Illicit Drugs Other Than Marijuana excludes respondents who used only marijuana but includes those who used marijuana in addition to other illicit drugs.

Definitions: Measures and terms are defined in Appendix A.

Source: SAMHSA, Center for Behavioral Health Statistics and Quality, National Survey on Drug Use and Health, 2002-2019, and Quarters 1 and 4, 2020.

Table 7.41A Past Year Initiation of Substance Use: Among People Aged 12 to 17; Numbers in Thousands, 2002-2020

Substance	2002	2003	2004	2005	2006	2007	2008	2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019	2020
ILLICIT DRUGS	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr	nr
Marijuana	1,373	1,219	1,252	1,139	1,194	1,168	1,248	1,343	1,274	1,375	1,255	1,200	1,203	1,169	1,197	1,204	1,339	1,351	1,029
Cocaine	310	282	274	286	260	254	196	145	156	146	120	94	117	112	107	98	74	59	82
Crack	86	76	42	32	41	52	17	18	14	19	18	10	11	*	6	9	4	11	2
Heroin	39	25	31	18	24	16	29	19	23	38	21	21	13	11	8	9	7	*	*
Hallucinogens	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	340	319	344	234	281	251
LSD	180	96	99	105	76	97	147	106	100	123	125	122	165	206	160	188	142	205	167
PCP	77	59	43	55	43	38	37	26	22	29	45	19	17	34	12	13	5	16	*
Ecstasy	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	168	143	146	105	116	78
Inhalants	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	349	262	289	308	381	360
Methamphetamine	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	24	16	27	31	25	6
Misuse of Prescription																			
Psychotherapeutics ¹	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr	nr
Pain Relievers ¹	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	415	423	316	310	245	158
Stimulants	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	276	244	217	181	238	116
Tranquilizers or Sedatives	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr	nr
Tranquilizers	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	210	228	223	215	185	103
Sedatives	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	46	55	34	36	23	18
Benzodiazepines	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--
Opioids	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr	nr
Illicit Drugs Other Than Marijuana ²	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr	nr
CIGARETTES	1,187	1,226	1,294	1,303	1,333	1,198	1,288	1,273	1,205	1,165	1,032	932	838	823	723	604	571	541	385
Daily Cigarette Use	403	439	417	334	386	333	277	313	286	268	197	209	165	119	105	86	63	74	42
SMOKELESS TOBACCO	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	460	353	397	307	337	167
CIGARS	1,113	1,163	1,246	1,270	1,217	1,145	1,120	1,085	940	969	849	730	797	671	575	599	493	442	373
ALCOHOL	2,588	2,593	2,743	2,749	2,706	2,698	2,568	2,662	2,476	2,622	2,448	2,417	2,335	2,358	2,293	2,332	2,380	2,259	1,817

* = low precision; -- = not available; da = does not apply; nc = not comparable due to methodological changes; nr = not reported due to measurement issues.

NOTE: Estimates in the 2020 column are italicized to indicate caution should be used when comparing estimates between 2020 and prior years because of methodological changes for 2020. Due to these changes, significance testing between 2020 and prior years was not performed. See the *2020 National Survey on Drug Use and Health: Methodological Summary and Definitions* for details.

NOTE: Some 2006 to 2010 estimates may differ from previously published estimates due to updates (see Chapter 3 of the *2020 National Survey on Drug Use and Health: Methodological Summary and Definitions*).

NOTE: Methodological limitations preclude the estimation of past year initiates for aggregate substance use categories having at least one prescription psychotherapeutic, including categories for overall illicit drugs, misuse of prescription psychotherapeutics, tranquilizers or sedatives, opioids, and illicit drugs other than marijuana (see Chapter 3 of the *2020 National Survey on Drug Use and Health: Methodological Summary and Definitions*).

¹ Prescription psychotherapeutic subtypes were revised in 2016; one effect was the comparability of codeine products between 2015 and later years.

² Illicit Drugs Other Than Marijuana excludes respondents who used only marijuana but includes those who used marijuana in addition to other illicit drugs.

Definitions: Measures and terms are defined in Appendix A.

Source: SAMHSA, Center for Behavioral Health Statistics and Quality, National Survey on Drug Use and Health, 2002-2019, and Quarters 1 and 4, 2020.

Table 7.41B Past Year Initiation of Substance Use: Among People Aged 12 to 17; Percentages, 2002-2020

Substance	2002	2003	2004	2005	2006	2007	2008	2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019	2020
ILLICIT DRUGS	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr	nr
Marijuana	5.5	4.9	5.0	4.5	4.7	4.6	5.0	5.5	5.2	5.5	5.0	4.8	4.8	4.7	4.8	4.8	5.4	5.4	4.1
Cocaine	1.3	1.1	1.1	1.1	1.0	1.0	0.8	0.6	0.6	0.6	0.5	0.4	0.5	0.5	0.4	0.4	0.3	0.2	0.3
Crack	0.3	0.3	0.2	0.1	0.2	0.2	0.1	0.1	0.1	0.1	0.1	0.0	0.0	*	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0
Heroin	0.2	0.1	0.1	0.1	0.1	0.1	0.1	0.1	0.1	0.2	0.1	0.1	0.1	0.0	0.0	0.0	0.0	*	*
Hallucinogens	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	1.4	1.3	1.4	0.9	1.1	1.0
LSD	0.7	0.4	0.4	0.4	0.3	0.4	0.6	0.4	0.4	0.5	0.5	0.5	0.7	0.8	0.6	0.8	0.6	0.8	0.7
PCP	0.3	0.2	0.2	0.2	0.2	0.2	0.1	0.1	0.1	0.1	0.2	0.1	0.1	0.1	0.0	0.1	0.0	0.1	*
Ecstasy	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	0.7	0.6	0.6	0.4	0.5	0.3
Inhalants	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	1.4	1.1	1.2	1.2	1.5	1.4
Methamphetamine	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	0.1	0.1	0.1	0.1	0.1	0.0
Misuse of Prescription Psychotherapeutics ¹	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr	nr
Pain Relievers ¹	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	1.7	1.7	1.3	1.2	1.0	0.6
Stimulants	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	1.1	1.0	0.9	0.7	1.0	0.5
Tranquilizers or Sedatives	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr	nr
Tranquilizers	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	0.8	0.9	0.9	0.9	0.7	0.4
Sedatives	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	0.2	0.2	0.1	0.1	0.1	0.1
Benzodiazepines	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--
Opioids	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr	nr
Illicit Drugs Other Than Marijuana ²	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr	nr
CIGARETTES	4.8	4.9	5.1	5.1	5.2	4.7	5.2	5.2	4.9	4.7	4.1	3.7	3.4	3.3	2.9	2.4	2.3	2.2	1.5
Daily Cigarette Use	1.6	1.8	1.7	1.3	1.5	1.3	1.1	1.3	1.2	1.1	0.8	0.8	0.7	0.5	0.4	0.3	0.3	0.3	0.2
SMOKELESS TOBACCO	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	1.8	1.4	1.6	1.2	1.4	0.7
CIGARS	4.5	4.7	4.9	5.0	4.8	4.5	4.5	4.4	3.9	3.9	3.4	2.9	3.2	2.7	2.3	2.4	2.0	1.8	1.5
ALCOHOL	10.5	10.4	10.9	10.8	10.7	10.7	10.3	10.8	10.2	10.5	9.8	9.7	9.4	9.5	9.2	9.3	9.6	9.1	7.3

* = low precision; -- = not available; da = does not apply; nc = not comparable due to methodological changes; nr = not reported due to measurement issues.

NOTE: Estimates in the 2020 column are italicized to indicate caution should be used when comparing estimates between 2020 and prior years because of methodological changes for 2020. Due to these changes, significance testing between 2020 and prior years was not performed. See the *2020 National Survey on Drug Use and Health: Methodological Summary and Definitions* for details.

NOTE: Some 2006 to 2010 estimates may differ from previously published estimates due to updates (see Chapter 3 of the *2020 National Survey on Drug Use and Health: Methodological Summary and Definitions*).

NOTE: Methodological limitations preclude the estimation of past year initiates for aggregate substance use categories having at least one prescription psychotherapeutic, including categories for overall illicit drugs, misuse of prescription psychotherapeutics, tranquilizers or sedatives, opioids, and illicit drugs other than marijuana (see Chapter 3 of the *2020 National Survey on Drug Use and Health: Methodological Summary and Definitions*).

¹ Prescription psychotherapeutic subtypes were revised in 2016; one effect was the comparability of codeine products between 2015 and later years.

² Illicit Drugs Other Than Marijuana excludes respondents who used only marijuana but includes those who used marijuana in addition to other illicit drugs.

Definitions: Measures and terms are defined in Appendix A.

Source: SAMHSA, Center for Behavioral Health Statistics and Quality, National Survey on Drug Use and Health, 2002-2019, and Quarters 1 and 4, 2020.

Table 7.42A Past Year Initiation of Substance Use: Among People Aged 18 or Older; Numbers in Thousands, 2002-2020

Substance	2002	2003	2004	2005	2006	2007	2008	2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019	2020
ILLICIT DRUGS	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr	nr
Marijuana	823	754	890	975	868	921	976	1,036	1,165	1,242	1,143	1,227	1,365	1,431	1,385	1,829	1,722	2,127	1,810
Cocaine	721	704	724	586	718	652	527	478	486	523	519	507	649	856	978	939	799	612	407
Crack	251	193	173	197	202	300	191	77	69	57	66	47	98	37	82	73	97	80	51
Heroin	78	67	87	90	65	90	86	167	119	140	135	148	198	124	162	72	110	50	103
Hallucinogens	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	819	860	850	882	940	1,161
LSD	158	104	136	138	189	174	253	234	280	235	296	360	421	458	684	606	636	678	692
PCP	46	46	63	22	27	19	16	19	25	19	45	13	24	*	31	*	*	15	52
Ecstasy	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	671	614	641	617	629	555
Inhalants	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	250	264	286	269	349	318
Methamphetamine	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	201	176	168	174	159	147
Misuse of Prescription Psychotherapeutics ¹	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr	nr
Pain Relievers ¹	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	1,710	1,716	1,694	1,598	1,362	1,064
Stimulants	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	984	1,130	975	820	663	618
Tranquilizers or Sedatives	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr	nr
Tranquilizers	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	1,227	1,146	1,222	995	764	847
Sedatives	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	379	239	237	216	216	325
Benzodiazepines	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--
Opioids	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr	nr
Illicit Drugs Other Than Marijuana ²	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr	nr
CIGARETTES	753	757	829	979	1,124	1,033	1,165	1,271	1,198	1,229	1,304	1,139	1,325	1,133	1,059	1,293	1,254	1,054	879
Daily Cigarette Use	612	625	684	631	664	650	668	822	676	610	580	605	592	503	514	522	433	415	416
SMOKELESS TOBACCO	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	875	804	615	611	704	485
CIGARS	1,745	1,572	1,813	2,079	1,845	1,933	1,797	2,061	2,010	1,831	1,815	2,040	1,800	1,898	1,784	1,739	1,781	1,673	1,129
ALCOHOL	1,354	1,490	1,653	1,525	1,673	1,853	1,898	1,899	2,199	2,077	2,141	2,142	2,320	2,403	2,346	2,583	2,498	2,620	2,260

* = low precision; -- = not available; da = does not apply; nc = not comparable due to methodological changes; nr = not reported due to measurement issues.

NOTE: Estimates in the 2020 column are italicized to indicate caution should be used when comparing estimates between 2020 and prior years because of methodological changes for 2020. Due to these changes, significance testing between 2020 and prior years was not performed. See the *2020 National Survey on Drug Use and Health: Methodological Summary and Definitions* for details.

NOTE: Some 2006 to 2010 estimates may differ from previously published estimates due to updates (see Chapter 3 of the *2020 National Survey on Drug Use and Health: Methodological Summary and Definitions*).

NOTE: Methodological limitations preclude the estimation of past year initiates for aggregate substance use categories having at least one prescription psychotherapeutic, including categories for overall illicit drugs, misuse of prescription psychotherapeutics, tranquilizers or sedatives, opioids, and illicit drugs other than marijuana (see Chapter 3 of the *2020 National Survey on Drug Use and Health: Methodological Summary and Definitions*).

¹ Prescription psychotherapeutic subtypes were revised in 2016; one effect was the comparability of codeine products between 2015 and later years.

² Illicit Drugs Other Than Marijuana excludes respondents who used only marijuana but includes those who used marijuana in addition to other illicit drugs.

Definitions: Measures and terms are defined in Appendix A.

Source: SAMHSA, Center for Behavioral Health Statistics and Quality, National Survey on Drug Use and Health, 2002-2019, and Quarters 1 and 4, 2020.

Table 7.42B Past Year Initiation of Substance Use: Among People Aged 18 or Older; Percentages, 2002-2020

Substance	2002	2003	2004	2005	2006	2007	2008	2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019	2020
ILLICIT DRUGS	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr	nr
Marijuana	0.4	0.4	0.4	0.4	0.4	0.4	0.4	0.5	0.5	0.5	0.5	0.5	0.6	0.6	0.6	0.7	0.7	0.8	0.7
Cocaine	0.3	0.3	0.3	0.3	0.3	0.3	0.2	0.2	0.2	0.2	0.2	0.2	0.3	0.4	0.4	0.4	0.3	0.2	0.2
Crack	0.1	0.1	0.1	0.1	0.1	0.1	0.1	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0
Heroin	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.1	0.1	0.1	0.1	0.1	0.1	0.1	0.1	0.0	0.0	0.0	0.0
Hallucinogens	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	0.3	0.4	0.3	0.4	0.4	0.5
LSD	0.1	0.0	0.1	0.1	0.1	0.1	0.1	0.1	0.1	0.1	0.1	0.2	0.2	0.2	0.3	0.2	0.3	0.3	0.3
PCP	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	*	0.0	*	*	0.0	0.0
Ecstasy	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	0.3	0.3	0.3	0.2	0.3	0.2
Inhalants	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	0.1	0.1	0.1	0.1	0.1	0.1
Methamphetamine	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	0.1	0.1	0.1	0.1	0.1	0.1
Misuse of Prescription Psychotherapeutics ¹	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr	nr
Pain Relievers ¹	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	0.7	0.7	0.7	0.6	0.5	0.4
Stimulants	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	0.4	0.5	0.4	0.3	0.3	0.2
Tranquilizers or Sedatives	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr	nr
Tranquilizers	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	0.5	0.5	0.5	0.4	0.3	0.3
Sedatives	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	0.2	0.1	0.1	0.1	0.1	0.1
Benzodiazepines	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--
Opioids	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr	nr
Illicit Drugs Other Than Marijuana ²	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr	nr
CIGARETTES	0.4	0.4	0.4	0.4	0.5	0.5	0.5	0.6	0.5	0.5	0.6	0.5	0.6	0.5	0.4	0.5	0.5	0.4	0.3
Daily Cigarette Use	0.3	0.3	0.3	0.3	0.3	0.3	0.3	0.4	0.3	0.3	0.2	0.3	0.2	0.2	0.2	0.2	0.2	0.2	0.2
SMOKELESS TOBACCO	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	0.4	0.3	0.2	0.2	0.3	0.2
CIGARS	0.8	0.7	0.8	1.0	0.8	0.9	0.8	0.9	0.9	0.8	0.8	0.9	0.7	0.8	0.7	0.7	0.7	0.7	0.4
ALCOHOL	0.6	0.7	0.8	0.7	0.8	0.8	0.8	0.8	1.0	0.9	0.9	0.9	1.0	1.0	1.0	1.0	1.0	1.0	0.9

* = low precision; -- = not available; da = does not apply; nc = not comparable due to methodological changes; nr = not reported due to measurement issues.

NOTE: Estimates in the 2020 column are italicized to indicate caution should be used when comparing estimates between 2020 and prior years because of methodological changes for 2020. Due to these changes, significance testing between 2020 and prior years was not performed. See the *2020 National Survey on Drug Use and Health: Methodological Summary and Definitions* for details.

NOTE: Some 2006 to 2010 estimates may differ from previously published estimates due to updates (see Chapter 3 of the *2020 National Survey on Drug Use and Health: Methodological Summary and Definitions*).

NOTE: Methodological limitations preclude the estimation of past year initiates for aggregate substance use categories having at least one prescription psychotherapeutic, including categories for overall illicit drugs, misuse of prescription psychotherapeutics, tranquilizers or sedatives, opioids, and illicit drugs other than marijuana (see Chapter 3 of the *2020 National Survey on Drug Use and Health: Methodological Summary and Definitions*).

¹ Prescription psychotherapeutic subtypes were revised in 2016; one effect was the comparability of codeine products between 2015 and later years.

² Illicit Drugs Other Than Marijuana excludes respondents who used only marijuana but includes those who used marijuana in addition to other illicit drugs.

Definitions: Measures and terms are defined in Appendix A.

Source: SAMHSA, Center for Behavioral Health Statistics and Quality, National Survey on Drug Use and Health, 2002-2019, and Quarters 1 and 4, 2020.

Table 7.43A Past Year Initiation of Substance Use: Among People Aged 18 to 25; Numbers in Thousands, 2002-2020

Substance	2002	2003	2004	2005	2006	2007	2008	2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019	2020
ILLICIT DRUGS	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr	nr
Marijuana	733	666	714	723	742	787	817	988	918	1,060	966	1,017	1,094	1,048	1,013	1,304	1,197	1,240	1,146
Cocaine	594	576	592	498	570	541	426	397	372	467	443	432	501	663	766	729	616	476	341
Crack	100	109	120	142	132	88	91	62	39	40	49	25	54	37	48	21	36	17	29
Heroin	66	42	46	57	56	70	58	83	83	100	95	66	75	57	82	46	35	19	12
Hallucinogens	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	670	725	683	632	681	785
LSD	142	98	112	114	162	171	235	228	261	222	264	312	371	387	567	487	468	460	521
PCP	46	41	49	22	27	19	16	17	24	18	28	13	24	8	9	9	8	15	45
Ecstasy	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	531	460	507	460	448	309
Inhalants	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	188	184	212	210	250	201
Methamphetamine	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	91	79	95	68	63	51
Misuse of Prescription																			
Psychotherapeutics ¹	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr	nr
Pain Relievers ¹	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	596	585	465	464	404	290
Stimulants	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	600	617	581	517	364	294
Tranquilizers or Sedatives	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr	nr
Tranquilizers	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	489	617	473	434	329	290
Sedatives	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	86	75	51	73	39	77
Benzodiazepines	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--
Opioids	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr	nr
Illicit Drugs Other Than Marijuana ²	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr	nr
CIGARETTES	641	659	765	848	1,041	989	1,076	1,147	1,120	1,156	1,204	1,031	1,181	1,050	978	1,151	1,141	964	752
Daily Cigarette Use	447	474	566	493	554	566	549	618	599	525	488	505	479	403	363	393	353	235	248
SMOKELESS TOBACCO	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	517	452	398	414	424	375
CIGARS	1,031	1,055	1,199	1,332	1,275	1,379	1,277	1,417	1,388	1,238	1,291	1,334	1,311	1,281	1,226	1,118	1,246	1,154	678
ALCOHOL	1,230	1,430	1,484	1,421	1,612	1,741	1,706	1,775	2,008	1,971	1,945	2,056	2,225	2,203	2,191	2,440	2,436	2,415	2,084

* = low precision; -- = not available; da = does not apply; nc = not comparable due to methodological changes; nr = not reported due to measurement issues.

NOTE: Estimates in the 2020 column are italicized to indicate caution should be used when comparing estimates between 2020 and prior years because of methodological changes for 2020. Due to these changes, significance testing between 2020 and prior years was not performed. See the *2020 National Survey on Drug Use and Health: Methodological Summary and Definitions* for details.

NOTE: Some 2006 to 2010 estimates may differ from previously published estimates due to updates (see Chapter 3 of the *2020 National Survey on Drug Use and Health: Methodological Summary and Definitions*).

NOTE: Methodological limitations preclude the estimation of past year initiates for aggregate substance use categories having at least one prescription psychotherapeutic, including categories for overall illicit drugs, misuse of prescription psychotherapeutics, tranquilizers or sedatives, opioids, and illicit drugs other than marijuana (see Chapter 3 of the *2020 National Survey on Drug Use and Health: Methodological Summary and Definitions*).

¹ Prescription psychotherapeutic subtypes were revised in 2016; one effect was the comparability of codeine products between 2015 and later years.

² Illicit Drugs Other Than Marijuana excludes respondents who used only marijuana but includes those who used marijuana in addition to other illicit drugs.

Definitions: Measures and terms are defined in Appendix A.

Source: SAMHSA, Center for Behavioral Health Statistics and Quality, National Survey on Drug Use and Health, 2002-2019, and Quarters 1 and 4, 2020.

Table 7.43B Past Year Initiation of Substance Use: Among People Aged 18 to 25; Percentages, 2002-2020

Substance	2002	2003	2004	2005	2006	2007	2008	2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019	2020
ILLICIT DRUGS	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr	nr
Marijuana	2.4	2.1	2.2	2.2	2.3	2.4	2.5	2.9	2.7	3.1	2.8	2.9	3.1	3.0	2.9	3.8	3.5	3.7	3.4
Cocaine	1.9	1.8	1.8	1.5	1.7	1.7	1.3	1.2	1.1	1.4	1.3	1.2	1.4	1.9	2.2	2.1	1.8	1.4	1.0
Crack	0.3	0.3	0.4	0.4	0.4	0.3	0.3	0.2	0.1	0.1	0.1	0.1	0.2	0.1	0.1	0.1	0.1	0.1	0.1
Heroin	0.2	0.1	0.1	0.2	0.2	0.2	0.2	0.2	0.2	0.3	0.3	0.2	0.2	0.2	0.2	0.1	0.1	0.1	0.0
Hallucinogens	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	1.9	2.1	2.0	1.9	2.0	2.3
LSD	0.5	0.3	0.3	0.4	0.5	0.5	0.7	0.7	0.8	0.6	0.8	0.9	1.1	1.1	1.6	1.4	1.4	1.4	1.6
PCP	0.1	0.1	0.2	0.1	0.1	0.1	0.0	0.1	0.1	0.1	0.1	0.0	0.1	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.1
Ecstasy	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	1.5	1.3	1.5	1.4	1.3	0.9
Inhalants	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	0.5	0.5	0.6	0.6	0.7	0.6
Methamphetamine	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	0.3	0.2	0.3	0.2	0.2	0.2
Misuse of Prescription Psychotherapeutics ¹	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr	nr
Pain Relievers ¹	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	1.7	1.7	1.4	1.4	1.2	0.9
Stimulants	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	1.7	1.8	1.7	1.5	1.1	0.9
Tranquilizers or Sedatives	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr	nr
Tranquilizers	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	1.4	1.8	1.4	1.3	1.0	0.9
Sedatives	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	0.2	0.2	0.1	0.2	0.1	0.2
Benzodiazepines	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--
Opioids	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr	nr
Illicit Drugs Other Than Marijuana ²	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr	nr
CIGARETTES	2.1	2.1	2.4	2.6	3.2	3.0	3.3	3.4	3.3	3.4	3.5	3.0	3.4	3.0	2.8	3.4	3.4	2.9	2.2
Daily Cigarette Use	1.4	1.5	1.8	1.5	1.7	1.7	1.7	1.8	1.8	1.5	1.4	1.5	1.4	1.2	1.0	1.1	1.0	0.7	0.7
SMOKELESS TOBACCO	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	1.5	1.3	1.2	1.2	1.3	1.1
CIGARS	3.3	3.3	3.7	4.1	3.9	4.2	3.9	4.2	4.1	3.6	3.7	3.8	3.8	3.7	3.5	3.3	3.7	3.4	2.0
ALCOHOL	4.0	4.5	4.6	4.4	4.9	5.3	5.2	5.3	5.9	5.7	5.6	5.9	6.4	6.3	6.3	7.1	7.2	7.2	6.2

* = low precision; -- = not available; da = does not apply; nc = not comparable due to methodological changes; nr = not reported due to measurement issues.

NOTE: Estimates in the 2020 column are italicized to indicate caution should be used when comparing estimates between 2020 and prior years because of methodological changes for 2020. Due to these changes, significance testing between 2020 and prior years was not performed. See the *2020 National Survey on Drug Use and Health: Methodological Summary and Definitions* for details.

NOTE: Some 2006 to 2010 estimates may differ from previously published estimates due to updates (see Chapter 3 of the *2020 National Survey on Drug Use and Health: Methodological Summary and Definitions*).

NOTE: Methodological limitations preclude the estimation of past year initiates for aggregate substance use categories having at least one prescription psychotherapeutic, including categories for overall illicit drugs, misuse of prescription psychotherapeutics, tranquilizers or sedatives, opioids, and illicit drugs other than marijuana (see Chapter 3 of the *2020 National Survey on Drug Use and Health: Methodological Summary and Definitions*).

¹ Prescription psychotherapeutic subtypes were revised in 2016; one effect was the comparability of codeine products between 2015 and later years.

² Illicit Drugs Other Than Marijuana excludes respondents who used only marijuana but includes those who used marijuana in addition to other illicit drugs.

Definitions: Measures and terms are defined in Appendix A.

Source: SAMHSA, Center for Behavioral Health Statistics and Quality, National Survey on Drug Use and Health, 2002-2019, and Quarters 1 and 4, 2020.

Table 7.44A Past Year Initiation of Substance Use: Among People Aged 26 or Older; Numbers in Thousands, 2002-2020

Substance	2002	2003	2004	2005	2006	2007	2008	2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019	2020
ILLICIT DRUGS	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr	nr
Marijuana	90	88	176	252	126	134	159	49	247	182	177	210	271	383	372	525	525	887	664
Cocaine	127	128	133	87	147	112	102	81	114	56	76	75	148	193	213	210	184	135	66
Crack	151	83	53	55	70	212	101	15	30	17	17	23	44	*	34	52	61	63	23
Heroin	12	25	40	33	9	20	28	85	37	40	40	82	124	68	80	26	75	31	91
Hallucinogens	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	150	134	167	250	259	376
LSD	16	*	24	24	28	*	18	*	20	13	33	48	50	71	117	120	169	219	171
PCP	*	*	14	*	*	*	*	*	*	*	17	*	*	*	22	*	*	*	*
Ecstasy	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	141	154	134	157	180	245
Inhalants	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	62	80	75	58	99	117
Methamphetamine	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	110	97	73	106	96	97
Misuse of Prescription Psychotherapeutics ¹	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr	nr
Pain Relievers ¹	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	1,114	1,130	1,229	1,134	958	774
Stimulants	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	384	513	394	302	299	324
Tranquilizers or Sedatives	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr	nr
Tranquilizers	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	738	530	749	560	435	557
Sedatives	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	293	164	186	143	176	249
Benzodiazepines	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--
Opioids	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr	nr
Illicit Drugs Other Than Marijuana ²	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr	nr
CIGARETTES	111	98	63	131	83	45	89	124	78	73	101	108	144	84	81	142	113	90	127
Daily Cigarette Use	166	150	118	137	109	84	119	204	77	85	92	99	113	100	152	130	80	180	168
SMOKELESS TOBACCO	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	358	352	218	197	280	110
CIGARS	714	518	614	747	570	555	521	644	622	593	524	706	489	617	558	622	535	518	450
ALCOHOL	124	60	169	105	60	112	193	124	191	106	196	85	95	200	156	143	63	205	176

* = low precision; -- = not available; da = does not apply; nc = not comparable due to methodological changes; nr = not reported due to measurement issues.

NOTE: Estimates in the 2020 column are italicized to indicate caution should be used when comparing estimates between 2020 and prior years because of methodological changes for 2020. Due to these changes, significance testing between 2020 and prior years was not performed. See the *2020 National Survey on Drug Use and Health: Methodological Summary and Definitions* for details.

NOTE: Some 2006 to 2010 estimates may differ from previously published estimates due to updates (see Chapter 3 of the *2020 National Survey on Drug Use and Health: Methodological Summary and Definitions*).

NOTE: Methodological limitations preclude the estimation of past year initiates for aggregate substance use categories having at least one prescription psychotherapeutic, including categories for overall illicit drugs, misuse of prescription psychotherapeutics, tranquilizers or sedatives, opioids, and illicit drugs other than marijuana (see Chapter 3 of the *2020 National Survey on Drug Use and Health: Methodological Summary and Definitions*).

¹ Prescription psychotherapeutic subtypes were revised in 2016; one effect was the comparability of codeine products between 2015 and later years.

² Illicit Drugs Other Than Marijuana excludes respondents who used only marijuana but includes those who used marijuana in addition to other illicit drugs.

Definitions: Measures and terms are defined in Appendix A.

Source: SAMHSA, Center for Behavioral Health Statistics and Quality, National Survey on Drug Use and Health, 2002-2019, and Quarters 1 and 4, 2020.

Table 7.44B Past Year Initiation of Substance Use: Among People Aged 26 or Older; Percentages, 2002-2020

Substance	2002	2003	2004	2005	2006	2007	2008	2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019	2020
ILLICIT DRUGS	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr	nr
Marijuana	0.1	0.0	0.1	0.1	0.1	0.1	0.1	0.0	0.1	0.1	0.1	0.1	0.1	0.2	0.2	0.2	0.2	0.4	<i>0.3</i>
Cocaine	0.1	0.1	0.1	0.0	0.1	0.1	0.1	0.0	0.1	0.0	0.0	0.0	0.1	0.1	0.1	0.1	0.1	0.1	<i>0.0</i>
Crack	0.1	0.0	0.0	0.0	0.0	0.1	0.1	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	*	0.0	0.0	0.0	0.0	<i>0.0</i>
Heroin	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.1	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	<i>0.0</i>
Hallucinogens	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	0.1	0.1	0.1	0.1	0.1	<i>0.2</i>
LSD	0.0	*	0.0	0.0	0.0	*	0.0	*	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.1	0.1	0.1	0.1	<i>0.1</i>
PCP	*	*	0.0	*	*	*	*	*	*	*	0.0	*	*	*	0.0	*	*	*	<i>*</i>
Ecstasy	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	0.1	0.1	0.1	0.1	0.1	<i>0.1</i>
Inhalants	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	<i>0.1</i>
Methamphetamine	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	0.1	0.0	0.0	0.0	0.0	<i>0.0</i>
Misuse of Prescription Psychotherapeutics ¹	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr	<i>nr</i>
Pain Relievers ¹	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	0.5	0.5	0.6	0.5	0.4	<i>0.4</i>
Stimulants	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	0.2	0.2	0.2	0.1	0.1	<i>0.1</i>
Tranquilizers or Sedatives	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr	<i>nr</i>
Tranquilizers	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	0.4	0.3	0.4	0.3	0.2	<i>0.3</i>
Sedatives	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	0.1	0.1	0.1	0.1	0.1	<i>0.1</i>
Benzodiazepines	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--
Opioids	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr	<i>nr</i>
Illicit Drugs Other Than Marijuana ²	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr	<i>nr</i>
CIGARETTES	0.1	0.1	0.0	0.1	0.0	0.0	0.0	0.1	0.0	0.0	0.1	0.1	0.1	0.0	0.0	0.1	0.1	0.0	<i>0.1</i>
Daily Cigarette Use	0.1	0.1	0.1	0.1	0.1	0.0	0.1	0.1	0.0	0.0	0.0	0.0	0.1	0.0	0.1	0.1	0.0	0.1	<i>0.1</i>
SMOKELESS TOBACCO	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	0.2	0.2	0.1	0.1	0.1	<i>0.1</i>
CIGARS	0.4	0.3	0.3	0.4	0.3	0.3	0.3	0.3	0.3	0.3	0.3	0.3	0.2	0.3	0.3	0.3	0.2	0.2	<i>0.2</i>
ALCOHOL	0.1	0.0	0.1	0.1	0.0	0.1	0.1	0.1	0.1	0.1	0.1	0.0	0.0	0.1	0.1	0.1	0.0	0.1	<i>0.1</i>

* = low precision; -- = not available; da = does not apply; nc = not comparable due to methodological changes; nr = not reported due to measurement issues.

NOTE: Estimates in the 2020 column are italicized to indicate caution should be used when comparing estimates between 2020 and prior years because of methodological changes for 2020. Due to these changes, significance testing between 2020 and prior years was not performed. See the *2020 National Survey on Drug Use and Health: Methodological Summary and Definitions* for details.

NOTE: Some 2006 to 2010 estimates may differ from previously published estimates due to updates (see Chapter 3 of the *2020 National Survey on Drug Use and Health: Methodological Summary and Definitions*).

NOTE: Methodological limitations preclude the estimation of past year initiates for aggregate substance use categories having at least one prescription psychotherapeutic, including categories for overall illicit drugs, misuse of prescription psychotherapeutics, tranquilizers or sedatives, opioids, and illicit drugs other than marijuana (see Chapter 3 of the *2020 National Survey on Drug Use and Health: Methodological Summary and Definitions*).

¹ Prescription psychotherapeutic subtypes were revised in 2016; one effect was the comparability of codeine products between 2015 and later years.

² Illicit Drugs Other Than Marijuana excludes respondents who used only marijuana but includes those who used marijuana in addition to other illicit drugs.

Definitions: Measures and terms are defined in Appendix A.

Source: SAMHSA, Center for Behavioral Health Statistics and Quality, National Survey on Drug Use and Health, 2002-2019, and Quarters 1 and 4, 2020.